

TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ QUẢNG NGÃI
TỈNH QUẢNG NGÃI

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 89/2024/DS-ST
Ngày 27/9/2024
V/v “Tranh chấp hợp đồng tín dụng”

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ QUẢNG NGÃI, TỈNH QUẢNG NGÃI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thúy Ly;

Các Hội thẩm nhân dân:

- Ông Nguyễn Đình Dũng;
- Bà Nguyễn Thị Thanh;

- Thư ký phiên tòa: Bà Phan Thị Hạ Quyên, Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi tham gia phiên tòa: Bà Đinh Thị Thùy D - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 9 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 228/2024/TLST-DS ngày 19/7/2024 về “Tranh chấp hợp đồng tín dụng”, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 357/2024/QĐXXST-DS ngày 26/8/2024; Quyết định hoãn phiên tòa số 221/2024/QĐST-DS ngày 11/9/2024 giữa các đương sự:

* **Nguyên đơn:** Ngân hàng Thương mại cổ phần Đ (sau đây gọi là Ngân hàng); địa chỉ: Số B N, phường T, quận H, thành phố Hà Nội.

* **Người đại diện hợp pháp của nguyên đơn:** Ông Nguyễn Đình L, chức vụ: Chủ tịch Hội đồng quản trị, địa chỉ: Số B N, phường T, quận H, thành phố Hà Nội là người đại diện theo pháp luật của nguyên đơn; Bà Phan Thị Thanh H, chức vụ: Chuyên gia tố tụng- Khối QL&TCTTS, địa chỉ: Số B đường C tháng D, phường H, quận H, thành phố Đà Nẵng là người đại diện theo ủy quyền, bà H có mặt.

* **Bị đơn:** Ông Đoàn Tấn V, sinh năm 1979; địa chỉ: Tổ F (trước đây là tổ B), phường T, thành phố Q, tỉnh Quảng Ngãi, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

** Tại đơn khởi kiện đề ngày 16/5/2024, trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa, người đại diện hợp pháp của Ngân hàng trình bày:*

Ông Đoàn Tấn V và Ngân hàng đã ký các hợp đồng tín dụng để ông V vay tiền nhằm mục đích tiêu dùng, cụ thể như sau:

+ Hợp đồng cho vay trả góp bằng lương số 134/2016/HĐTD/PVB-CNQNI.QLTD ngày 08/7/2016: số tiền vay 150.000.000 đồng, thời hạn vay 60 tháng; lãi suất cho vay trong hạn: theo Khế ước nhận nợ; trả nợ gốc và lãi hàng tháng; lãi suất quá hạn: 150% lãi suất cho vay trong hạn; ông V đã ký khế ước nhận nợ Ngân hàng số 01-134/2016/HĐTD/PVB-CNQNI.QLTD ngày 08/7/2016.

+ Hợp đồng cho vay trả góp bằng lương số 51/2019/HĐTD/PVB-CNQNI.QLTD ngày 24/01/2019: số tiền vay 150.000.000 đồng, thời hạn vay 60 tháng; lãi suất cho vay trong hạn: theo Khế ước nhận nợ; trả nợ gốc và lãi hàng tháng; lãi suất quá hạn: 150% lãi suất cho vay trong hạn; ông V đã ký khế ước nhận nợ Ngân hàng số LD1902554546 ngày 25/01/2019.

+ Hợp đồng hạn mức thấu chi số 36/2019/HMTC/PVB-CNQNI 1 ngày 25/01/2019: hạn mức thấu chi: 100.000.000 đồng, mục đích vay: Thanh toán tiền hàng hóa, dịch vụ, các khoản phải trả và mục đích tiêu dùng hợp pháp khác, thời hạn hạn mức thấu chi: 12 tháng; lãi suất trong hạn: Lãi suất gửi kỳ hạn 13 tháng + 4%/năm, lãi suất quá hạn: 150% lãi suất trong hạn, lãi suất chậm trả: 10%/năm; kỳ hạn trả nợ: Số tiền thấu chi có thể được thanh toán một phần hoặc toàn bộ hàng tháng nhưng phải được thanh toán toàn bộ vào ngày kết thúc thời hạn hạn mức thấu chi, số tiền lãi thấu chi trả vào ngày 25 hàng tháng.

Trong quá trình thực hiện các hợp đồng vay, tính đến ngày 27/9/2024 ông Đoàn Tấn V đã trả cho Ngân hàng được 169.730.141 đồng trong đó 127.436.854 đồng tiền nợ gốc và 42.293.287 đồng tiền nợ lãi, phạt chậm trả (cụ thể: Đối với hợp đồng vay số 134 ngày 08/7/2016 trả được 99.983.295 đồng nợ gốc, 28.916.893 đồng nợ lãi; đối với hợp đồng số 51 ngày 24/01/2019 trả được 25.000.000 đồng nợ gốc, 13.376.394 đồng nợ lãi; đối với hợp đồng hạn mức thấu chi số 36 ngày 25/01/2019 trả gốc 2.753.559 đồng). Kể từ kỳ trả nợ ngày 22/11/2019 tại Hợp đồng cho vay số 34, kỳ hạn trả nợ ngày 16/12/2019 tại Hợp đồng cho vay số 51 và kỳ hạn trả nợ ngày 25/11/2019 tại hợp đồng hạn mức thấu chi số 36 ông Đoàn Tấn V đã vi phạm nghĩa vụ trả nợ cho Ngân hàng. Tính đến hết ngày 26/9/2024, ông Đoàn Tấn V còn nợ Ngân hàng tổng số tiền là

507.570.210 đồng, trong đó tổng nợ gốc là 272.563.146 đồng, tổng nợ lãi là 235.007.064 đồng, cụ thể từng hợp đồng như sau:

+ Hợp đồng cho vay trả góp bằng lương số 134/2016/HĐTD/PVB-CNQNI.QLTD ngày 08/7/2016: số tiền nợ gốc là 50.316.705 đồng, lãi trong hạn là 5.368.217 đồng, lãi trên gốc quá hạn là 33.645.796 đồng và lãi chậm trả là 3.859.370 đồng, tổng số tiền phải trả là 93.190.088 đồng.

+ Hợp đồng cho vay trả góp bằng lương số 51/2019/HĐTD/PVB-CNQNI.QLTD ngày 24/01/2019: số tiền nợ gốc là 125.000.000 đồng, lãi trong hạn là 24.828.909 đồng, lãi trên gốc quá hạn là 68.066.168 đồng và lãi chậm trả là 9.444.862 đồng, tổng số tiền phải trả là 227.339.939 đồng.

+ Hợp đồng hạn mức thấu chi số 36/2019/HMTC/PVB-CNQNI 1 ngày 25/01/2019: số tiền nợ gốc là 97.246.441 đồng, lãi trong hạn là 3.062.147 đồng, lãi trên gốc quá hạn là 85.273.806 đồng và lãi chậm trả là 1.457.789 đồng, tổng số tiền phải trả là 187.040.183 đồng.

Nay Ngân hàng yêu cầu Tòa án giải quyết buộc bị đơn ông Đoàn Tấn V phải trả cho Ngân hàng tổng số tiền nợ là 507.570.210 đồng và tiếp tục trả tiền lãi phát sinh kể từ ngày 27/9/2024 cho đến khi trả xong các khoản nợ theo mức lãi suất được các bên thỏa thuận tại các hợp đồng tín dụng cho Ngân hàng đến khi hết nợ.

** Bị đơn ông Đoàn Tấn V đã được triệu tập hợp lệ lần thứ hai nhưng không có văn bản ghi ý kiến gửi đến Tòa án và không đến Tòa làm việc.*

** Ý kiến đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Quảng Ngãi tại phiên tòa: Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký tuân theo đúng pháp luật tố tụng dân sự về xác định quan hệ pháp luật, tư cách đương sự, thẩm quyền, thời hạn chuẩn bị xét xử, xác minh thu thập chứng cứ, thời hạn tổng đạt các văn bản tố tụng, gửi hồ sơ cho Viện kiểm sát nghiên cứu, trình tự, thủ tục phiên tòa; nguyên đơn, tuân theo đúng quy định của pháp luật tố tụng dân sự; bị đơn không tuân theo đúng quy định của pháp luật tố tụng dân sự. Về nội dung: đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn, buộc bị đơn ông Đoàn Tấn V phải trả cho Ngân hàng tổng số tiền nợ là 507.570.210 đồng và tiếp tục trả tiền lãi phát sinh kể từ ngày 27/9/2024 cho đến khi trả xong các khoản nợ theo mức lãi suất được các bên thỏa thuận tại các hợp đồng tín dụng cho Ngân hàng đến khi hết nợ. Bị đơn phải chịu án phí dân sự sơ thẩm. Hoàn trả cho Ngân hàng tạm ứng án phí đã nộp.*

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về tố tụng: Nguyên đơn khởi kiện yêu cầu bị đơn thực hiện nghĩa vụ thanh toán theo hợp đồng tín dụng nên Tòa án xác định quan hệ tranh chấp của vụ án là “*Tranh chấp hợp đồng tín dụng*”. Địa chỉ của bị đơn là Tổ 6 (trước đây là tổ B), phường T, thành phố Q, tỉnh Quảng Ngãi nên căn cứ khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự thì vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Quảng Ngãi. Tòa án đã triệu tập hợp lệ đến lần thứ hai nhưng bị đơn ông Đoàn Tấn V vắng mặt tại phiên tòa, căn cứ điểm b khoản 2 Điều 227 Bộ luật Tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử quyết định xét xử vụ án vắng mặt bị đơn.

[2] Về nội dung: Xét yêu cầu của Ngân hàng về việc yêu cầu bị đơn ông Đoàn Tấn V phải thanh toán số tiền còn nợ, Hội đồng xét xử thấy rằng: Ngân hàng đã nộp Hợp đồng cho vay trả góp bằng lương số 134/2016/HĐTD/PVB-CNQNI.QLTD ngày 08/7/2016; Hợp đồng cho vay trả góp bằng lương số 51/2019/HĐTD/PVB-CNQNI.QLTD ngày 24/01/2019; Hợp đồng hạn mức thấu chi số 36/2019/HMTC/PVB-CNQNI 1 ngày 25/01/2019 và Khế ước nhận nợ (khách hàng cá nhân) số 01-134/2016/HĐTD/PVB-CNQNI.QLTD ngày 08/7/2016; Khế ước nhận nợ (khách hàng cá nhân) số LD1902554546 ngày 25/01/2019 và giải ngân trực tiếp vào tài khoản của ông V số tiền thấu chi 100.000.000 đồng. Sau khi giải ngân, ông V đã thực hiện việc thanh toán nợ cho Ngân hàng nhưng vi phạm nghĩa vụ trả nợ. Như vậy, ông V đã vi phạm Điều 3 và Điều 5.1.3 của Hợp đồng cho vay trả góp bằng lương số 134/2016/HĐTD/PVB-CNQNI.QLTD ngày 08/7/2016; Hợp đồng cho vay trả góp bằng lương số 51/2019/HĐTD/PVB-CNQNI.QLTD ngày 24/01/2019 và khoản 6,1 Điều 6 Hợp đồng hạn mức thấu chi số 36/2019/HMTC/PVB-CNQNI 1 ngày 25/01/2019 vì vậy Ngân hàng đã gửi các Thông báo về việc vi phạm nghĩa vụ và thu hồi nợ trước hạn cho ông V nhưng ông V không thực hiện đúng nghĩa vụ trả nợ cho Ngân hàng. Tòa án đã tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng cho ông Đoàn Tấn V, trong quá trình giải quyết vụ án ông V không đến Tòa, không có văn bản phản đối yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng. Căn cứ khoản 2, 4 Điều 91 và khoản 2 Điều 92 Bộ luật tố tụng dân sự thì việc Ngân hàng khởi kiện yêu cầu ông Đoàn Tấn V trả tổng số tiền nợ nợ tính đến ngày 26/9/2024 là 507.570.210 đồng, ông V có nghĩa vụ tiếp tục trả tiền lãi phát sinh kể từ ngày 27/9/2024 cho đến khi trả xong các khoản nợ theo mức lãi suất được

các bên thỏa thuận tại hợp đồng cho vay với Ngân hàng là có căn cứ, Hội đồng xét xử chấp nhận.

[3] Đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận;

[4] Về án phí: Ông V phải chịu án phí dân sự sơ thẩm. Hoàn trả tiền tạm ứng án phí đã nộp cho Ngân hàng.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 463, 466, 468 của Bộ luật Dân sự; khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 2, 4 Điều 91, khoản 2 Điều 92, 144, 147, 227, 271, 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự; các Điều 91, 95 của Luật Các tổ chức tín dụng; Điều 26 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng Thương mại cổ phần Đ. Buộc ông Đoàn Tấn V phải thanh toán cho Ngân hàng Thương mại cổ phần Đ tổng số tiền là 507.570.210 (Năm trăm lẻ bảy triệu, năm trăm bảy mươi nghìn, hai trăm mười) đồng, trong đó tổng nợ gốc là 272.563.146 (Hai trăm bảy mươi hai triệu, năm trăm sáu mươi ba nghìn, một trăm bốn mươi sáu) đồng, tổng nợ lãi là 235.007.064 (Hai trăm ba mươi lăm triệu, không trăm lẻ bảy nghìn, không trăm sáu mươi bốn) đồng, cụ thể như sau:

+ Hợp đồng cho vay trả góp bằng lương số 134/2016/HĐTD/PVB-CNQNI.QLTD ngày 08/7/2016: số tiền nợ gốc là 50.316.705 đồng, lãi trong hạn là 5.368.217 đồng, lãi trên gốc quá hạn là 33.645.796 đồng và lãi chậm trả là 3.859.370 đồng, tổng số tiền phải trả là 93.190.088 đồng.

+ Hợp đồng cho vay trả góp bằng lương số 51/2019/HĐTD/PVB-CNQNI.QLTD ngày 24/01/2019: số tiền nợ gốc là 125.000.000 đồng, lãi trong hạn là 24.828.909 đồng, lãi trên gốc quá hạn là 68.066.168 đồng và lãi chậm trả là 9.444.862 đồng, tổng số tiền phải trả là 227.339.939 đồng.

+ Hợp đồng hạn mức thấu chi số 36/2019/HMTC/PVB-CNQNI 1 ngày 25/01/2019: số tiền nợ gốc là 97.246.441 đồng, lãi trong hạn là 3.062.147 đồng, lãi trên gốc quá hạn là 85.273.806 đồng và lãi chậm trả là 1.457.789 đồng, tổng số tiền phải trả là 187.040.183 đồng.

(tiền lãi tạm tính đến ngày 26/9/2024).

2. Kể từ ngày 27/9/2024, ông V còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi quá hạn của số tiền nợ gốc chưa thanh toán, theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong các hợp đồng tín dụng cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc.

3. Về án phí: Ông Đoàn Tấn V phải chịu 24.302.808 (Hai mươi bốn triệu, ba trăm lẻ hai nghìn, tám trăm lẻ tám) đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Hoàn trả cho Ngân hàng Thương mại cổ phần Đ số tiền 11.693.424 (Mười một triệu, sáu trăm chín mươi ba nghìn, bốn trăm hai mươi bốn) đồng tạm ứng án phí đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0003475 ngày 19/7/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi.

4. Nguyên đơn có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị đơn vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được hoặc niêm yết bản án.

5. Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại điều 482 của Bộ luật tố tụng dân sự, điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án, hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và 9 của Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

*** Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Quảng Ngãi;
- VKSND TP Quảng Ngãi;
- CCTHADS TP Quảng Ngãi;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Thúy Ly